

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH GIÁO DỤC
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

THÁNG 3 NĂM 2024

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| I. THÔNG TIN CHUNG | 3 |
| 1. Thông tin khái quát: | 3 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển: | 3 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh..... | 3 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 5 |
| 5. Định hướng phát triển | 6 |
| 6. Các rủi ro..... | 7 |
| II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM | 7 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh..... | 7 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 8 |
| 3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án..... | 10 |
| 4. Tình hình tài chính | 10 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 11 |
| III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC | 14 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 14 |
| 2. Tình hình tài chính..... | 14 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý..... | 15 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai | 15 |
| 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán | 16 |
| IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY | 16 |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty..... | 16 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty | 16 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị..... | 16 |
| V. QUẢN TRỊ CÔNG TY | 16 |
| 1. Hội đồng quản trị | 17 |
| 2. Ban kiểm soát..... | 19 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát..... | 19 |
| VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH | 20 |
| 1. ý kiến kiểm toán..... | 20 |
| 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán..... | 20 |

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Cổ phiếu Công ty CP Sách Giáo dục tại TP Hồ Chí Minh
- Giấy CNĐKDN : 0303280405
- Vốn điều lệ : 41.370.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của CSH : 41.370.000.000 đồng
- Địa chỉ : 363 Hưng Phú, P. Hưng Phú, Q. 8, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (028) 39540600
- Số Fax : (028) 39540598
- Website : www.sgd.edu.vn
- Mã cổ phiếu : SGD

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thành lập theo Quyết định số 460/QĐ-TC ngày 07 tháng 04 năm 2004 của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0303280405 ngày 24 tháng 01 năm 2025 (thay đổi lần thứ 17) của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Công ty được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 29/11/2006 theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu số 48/TTGDHN – ĐKGD ngày 29/11/2006 của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đăng ký thay đổi lần 2 ngày 16/9/2009 theo giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 69/2006/GCNCP-VSD-2 của Trung Tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

• *Ngành nghề kinh doanh:*

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1. | Xuất bản sách Chi tiết: In và mua bán các loại sách xuất bản của Nhà xuất bản giáo dục theo quy định của Nhà xuất bản Giáo dục, mua bán văn hoá phẩm, ấn phẩm của các Nhà xuất bản khác. | (5811) |
| 2. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm. | (4649) |
| 3. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động Chi tiết: Kinh doanh quán ăn uống bình dân (không hoạt động tại trụ sở). | (5610) |
| 4. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê | (6810) |

| | | |
|----|--|-------------------|
| | Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (thực hiện theo khoản 1 Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản). | |
| 5. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hoá có liên quan đến ngành nghề, phạm vi kinh doanh của công ty. | (8299) |
| 6. | Giáo dục nhà trẻ | (8511) |
| 7. | Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất tập học sinh (không tái chế phế thải, sản xuất bột giấy tại trụ sở). | (1709) (Chính) |
| 8. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy lọc nước. | (4659) |
| 9. | Giáo dục mẫu giáo | (8512) |
| 10 | Giáo dục tiểu học | (8521) |
| 11 | Giáo dục trung học cơ sở | (8522) |
| 12 | Giáo dục trung học phổ thông | (8523) |
| 13 | Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề. | (8531) |
| 14 | Bán buôn chuyên danh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật tư, nguyên liệu ngành xăng dầu. Bán buôn thiết bị, vật tư phục vụ cho lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời. | (4669) |
| 15 | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu. | (4610) |
| 16 | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phương tiện vận tải và phụ tùng. | (4530) |
| 17 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng. | (7730) |
| 18 | Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở). | (4321) |
| 19 | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời. | (4329) |
| 20 | Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội ngoại thất công trình. | (7410) |
| 21 | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác | (4390) |

| | | |
|----|--|--------|
| 22 | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị, vật tư phục vụ cho lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời. | (4773) |
| 23 | Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện gió, điện mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân). | (3511) |
| 24 | Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán điện năng lượng mặt trời (doanh nghiệp không cung cấp hàng hoá, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hoá, dịch vụ độc quyền Nhà nước). | (3512) |

- **Địa bàn kinh doanh:** 26 tỉnh, thành phía Nam và trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty cổ phần Sách Giáo dục tại thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành và theo quan điểm gọn nhẹ, linh hoạt cho phù hợp với hoạt động kinh doanh đa dạng, nhiều ngành nghề của Công ty. Các vị trí lãnh đạo được phân công quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, các phòng ban được sắp xếp hợp lý tối đa để bảo đảm hiệu quả hoạt động và giảm chi phí quản lý.

a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp ít nhất mỗi năm một lần và trong thời hạn theo quy định của Pháp luật. ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề sau:

- Thông qua định hướng phát triển của công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý Công ty gồm có năm (05) thành viên do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản lý Công ty giữa hai kỳ ĐHĐCĐ. HĐQT đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên Hội đồng quản trị hiện nay gồm có:

- Ông Ngô Trọng Vinh Chủ tịch
- Ông Nguyễn Trọng Hà Thành viên
- Bà Lâm Quỳnh Hương Thành Viên
- Bà Lê Thị Tuyết Minh Thành Viên
- Bà Vương Thị Thanh Huyền Thành viên

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát hiện nay gồm có:

- Bà Ngô Thị Thanh Huyền Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Mai Thành viên

d. Ban giám đốc

Ban giám đốc của Công ty có 01 Phó Tổng Giám đốc

Phó Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban giám đốc hiện nay có:

- Ông Ngô Trọng Vinh Phó Tổng Giám đốc

e. Các phòng ban nghiệp vụ

Gồm 03 Phòng: Phòng Kinh doanh, Phòng Hành Chính, Phòng Kế toán – Tài vụ.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết, đầu tư vào đơn vị khác:

Đầu tư vào các công ty có liên quan và công ty liên doanh, liên kết

| STT | Tên Công ty | Tình hình hoạt động | Tỷ lệ sở hữu | Vốn đầu tư |
|-----|---|---------------------|--------------|------------|
| 1 | Công ty cổ phần Sách thiết bị trường học Đồng Nai | Đang hoạt động | 55,99% | |
| 2 | Công ty cổ phần Sách thiết bị Vĩnh Long | Đang hoạt động | 80,99% | |
| 3 | Công ty CP Năng lượng EBS Solar Việt Nam | Đang hoạt động | 25% | |
| 4 | Công ty CP Đầu Tư Giáo dục Lê Thanh | Đang hoạt động | 49% | |

4. Định hướng phát triển

• **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Tập trung nguồn lực phát hành sách tham khảo theo chương trình giáo dục phổ thông mới.
- Giữ vững thị trường hiện có; phát triển thêm khách hàng mới, địa bàn, đối tượng mới tiêu thụ sản phẩm, trong đó ưu tiên thị trường giáo dục phổ thông. Phân đầu mở rộng đại lý phát hành của Công ty tại 26 tỉnh - thành phố phía Nam, đặc biệt là khai thác mạnh nguồn tiêu thụ sản phẩm tại khu vực Đồng Nai và Vĩnh Long do nơi đây có 02 đơn vị là Công ty con (CTCP STBTH Đồng Nai và CTCP STB Vĩnh Long), ngoài ra Công ty còn

- phát triển đại lý đại diện tiêu thụ tốt sản phẩm của Công ty tại một số khu vực chủ yếu khác trên cả nước. Khảo sát, nghiên cứu và ứng dụng chính sách kinh doanh hợp lý, đủ sức cạnh tranh trên thị trường.
- Kiện toàn bộ máy lãnh đạo đủ năng lực, trí lực, kinh nghiệm và toàn tâm vì lợi ích lâu dài của Công ty, bồi dưỡng nhân sự kế cận theo hướng trẻ hóa, năng động, trình độ chuyên môn cao.
 - **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**
 - Tiếp tục mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường và chu kỳ thay sách mới.
 - Tập trung củng cố phát triển các sản phẩm giáo dục chủ lực của Công ty đồng thời mở rộng các sản phẩm mới, nâng cao tính đa dạng, sức cạnh tranh trên thị trường.
 - Tiếp tục điều chỉnh chính sách bán hàng; nâng khả năng cạnh tranh, phục vụ và chăm sóc khách hàng; đẩy mạnh tiếp thị trực tiếp; có cơ chế tài chính cho công tác truyền thông để giới thiệu sản phẩm mới.
 - Phát triển ổn định, giữ vững thị trường hiện có và phát triển thêm thị trường mới. Tích cực nghiên cứu thị trường; đặc biệt là thị trường TP.HCM, Vĩnh Long và Đồng Nai để phát triển thêm sản phẩm mới cung ứng cho thị trường.
 - **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty**
 - Công ty tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn trong bảo quản và vận chuyển, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động.

5. Các rủi ro

- Sách giáo dục là sản phẩm chính của Công ty hiện nay, sản phẩm này có những rủi ro cơ bản như sau:
- Rủi ro về hàng hóa: Việc triển khai thay sách giáo khoa cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát hành sách tham khảo phổ thông. Các đại lý tham gia phát hành e ngại trong việc dự trữ hàng hóa, phụ huynh và các em học sinh cũng dè dặt trong việc mua sắm tài liệu.
 - Rủi ro về tồn kho: Chủ trương đổi mới toàn diện nội dung, chương trình sách giáo khoa đang được xúc tiến dẫn đến các sách theo cấp lớp theo chương trình sách tham khảo cũ còn tồn kho sẽ không tiêu thụ được sau thời điểm này.
 - Rủi ro về cạnh tranh: Chính sách nhập mua của các đầu sách tham khảo giảm, nên tính cạnh tranh về mặt chiết khấu nhập xuất ngày càng khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. **Tình hình hoạt động kinh doanh:**

- Mảng sách Giáo Khoa + Sách Bổ trợ: 02 công ty con nắm chắc địa bàn khai thác hiệu quả, học sinh địa bàn không thiếu sách Giáo khoa. Giúp hạn chế sách giả, sách lậu, trái tuyến tràn lan khó quản lí, đúng tinh thần chỉ đạo và kế hoạch của Hội đồng quản trị Công ty.
- Mảng sách tham khảo: trải qua tình hình khó khăn do cạnh tranh chiết khấu của các đơn vị cùng hệ thống phân phối.
- Việc thay sách giáo khoa mới đem lại một phần doanh thu đáng kể, góp phần giữ vững và ổn định tình hình kinh doanh cho Công ty. Tuy nhiên việc thay sách giáo khoa cũng phần nào ảnh hưởng trực tiếp đến công tác phát hành. Nguồn kinh phí mua sắm thường xuyên dành cho Sách tham khảo các đơn vị giảm, công tác chọn lọc sách vào thư viện trường học cũng rất thận trọng.

Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024

DVT: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | % tăng giảm 2024/2023 | Kế hoạch năm 2024 | % hoàn thành năm 2024 |
|----------------------|-----------------|-----------------|-----------------------|-------------------|-----------------------|
| Doanh thu | 205.216.419.546 | 190.698.012.321 | 92,92 | 210.000.000.000 | 90,81 |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.722.436.092 | 357.926.712 | 9,61 | 5.000.000.000 | 7,16 |
| Cổ tức | 0 | 0 | 0 | 0 | |

- Doanh thu năm 2024 được 190 tỷ đồng giảm 7,08% so với năm 2023 và cũng chỉ đạt 90,81% so với kế hoạch năm 2024 đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế được 357 triệu đồng giảm 90,39% so với năm 2023 và cũng chỉ đạt 7,16% so kế hoạch năm 2024 đề ra.

Bảng chi phí hoạt động kinh doanh trong năm 2024

DVT: Triệu đồng

| TT | Yếu tố chi phí | Năm 2023 | | Năm 2024 | |
|----|------------------------------|----------|-------|----------|-------|
| | | Giá trị | %/DT | Giá trị | %/DT |
| 1 | Doanh thu | 205.216 | | 190.698 | |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 187.279 | 91,25 | 174.764 | 91,64 |
| 3 | Chi phí bán hàng | 7.485 | 3,64 | 8.899 | 4,66 |
| 4 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 7.306 | 3,56 | 6.920 | 3,62 |
| 5 | Chi phí hoạt động tài chính | 1.915 | 0,93 | 1.781 | 0,93 |

- Giá vốn hàng bán
- Chi phí bán hàng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp
- Chi phí hoạt động tài chính

2. Tổ chức và nhân sự

• **Danh sách Ban điều hành:**

Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của

1. Ông Ngô Trọng Vinh - Phó Tổng Giám đốc

2. Bà Đào Thị Thanh Ban - Kế toán trưởng

(1). Phó Tổng giám đốc – Ngô Trọng Vinh

Họ và tên: Ngô Trọng Vinh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 05/02/1964

Nơi sinh: Hà Nội

CCCD số: 001064033275 Ngày cấp: 29/07/2023 Nơi cấp: CCS

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hoàng Văn Thụ - Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số 211 Tổ 20 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội

ĐT liên lạc: 0903407730

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị Doanh nghiệp
Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần sách giáo dục tại TP Hồ Chí Minh.

Chức vụ nắm giữ tại Công ty khác : - Chủ tịch HĐQT, Công ty cổ phần sách giáo dục tại Hà Nội
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần điện nhẹ Viễn thông
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần đầu tư CMC

Số cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm ngày 05/03/2025): 207.000 cổ phiếu (chiếm 4,54% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: 400.800 cổ phiếu (chiếm 8,79% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban giám đốc Công ty được chi trả theo các Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty

(2). Kế Toán Trưởng – Đào Thị Thanh Ban

Họ và tên: Đào Thị Thanh Ban
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 14/05/1976
Nơi sinh: Hà Nội
CCCD số: 001176009268 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: CCS
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 19 Tràng Tiền, P.Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT liên lạc: 0988766198
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài Chính Kế toán
Chức vụ hiện nay: Kế Toán trưởng Công ty cổ phần sách giáo dục tại TP Hồ Chí Minh.

Chức vụ nắm giữ tại Công ty khác : Không có

Số cổ sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm ngày 05/03/2025) : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành).

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban giám đốc Công ty được chi trả theo các Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban điều hành

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Số CCCD | SLCP sở hữu |
|-----|-------------------|-------------------|--------------|-------------|
| 1 | Ngô Trọng Vinh | Phó Tổng Giám đốc | 001064033275 | 207.000 |
| 2 | Đào Thị Thanh Ban | Kế toán trưởng | 001176009268 | 0 |

- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Không có
- **Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động**
- **Số lượng cán bộ, công nhân viên trong công ty:** Trong năm 2024, Công ty hiện có 8 người lao động dài hạn.
- **Chính sách đối với người lao động:**
 - Chế độ làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
 - Nghỉ phép, lễ, Tết: Cán bộ công nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ luật lao động.
 - Nghỉ ốm, thai sản: Công ty thực hiện đúng các quy định về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các quy định hiện hành khác của Nhà nước về nghỉ ốm.
 - Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Công ty trang bị đầy đủ các trang thiết bị để phục vụ cho công việc đạt kết quả tốt nhất.
 - Chế độ lương: Áp dụng theo chức danh và tính chất công việc. Công ty thực hiện việc chi trả lương cho CBCNV trong Công ty đúng và đầy đủ theo Quy chế lương trong Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.
 - Chế độ thưởng: Thực hiện cho các CBCNV trên cơ sở chức danh công việc và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Tổ chức Công đoàn: Công đoàn Công ty hoạt động khá hiệu quả tạo điều kiện giúp đỡ cho CBCNV Công ty được nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2024, Công ty không có khoản đầu tư lớn nào về đầu tư tài chính cũng như đầu tư dự án.

b. Các công ty con, công ty liên kết

| STT | Tên Công ty | Tình hình hoạt động | Tỷ lệ sở hữu | Vốn đầu tư |
|------------|--|---------------------|--------------|------------|
| I. | Các công ty con | | | |
| 1 | Công ty CP Sách & TBTH Vĩnh Long | Đang hoạt động | 80,99% | |
| 2 | Công ty CP Sách & TBTH Đồng Nai | Đang hoạt động | 55,99% | |
| II. | Các công ty liên kết | | | |
| 1 | Công ty CP Năng lượng EBS Solar Việt Nam | Đang hoạt động | 25% | |
| 2 | Công ty CP Đầu Tư Giáo dục Lê Thanh | Đang hoạt động | 49% | |

c. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác: Không có

| STT | Tên Công ty | Tình hình hoạt động | Tỷ lệ BQ | Vốn đầu tư |
|-----|-------------|---------------------|----------|------------|
| | | | | |

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2024 | Năm 2023 | % tăng giảm |
|----------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 86.627.309.268 | 86.574.245.869 | 100,06% |
| Doanh thu thuần | 190.393.599.344 | 203.960.573.354 | 93,34% |

| | | | |
|-----------------------------------|--------------|---------------|---------|
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 492.646.186 | 2.996.886.174 | 16,42% |
| Lợi nhuận khác | -134.719.474 | 725.549.918 | -18,48% |
| Lợi nhuận trước thuế | 357.926.712 | 3.722.436.092 | 9,59% |
| Lợi nhuận sau thuế | -421.288.239 | 2.742.043.963 | -15,35% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 0 | 0 | |

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2024 | Năm 2023 |
|---|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu khả năng thanh toán | | |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn) | 2.17 | 2.40 |
| - Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/Nợ ngắn hạn | 0.55 | 0.73 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| - Hệ số nợ/Tổng tài sản | 0.32 | 0.31 |
| - Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu | 0.49 | 0.45 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |
| Vòng quay hàng tồn kho: | | |
| - Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 4.88 | 5.61 |
| Vòng quay tổng tài sản: | | |
| - Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | 2.19 | 2.35 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| - Hệ số LNST/DT thuần | -0.22 | 1.34 |
| - Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu | -0.74 | 4.59 |
| - Hệ số LNST/Tổng tài sản | -0.48 | 3.16 |
| - Hệ số LNHKD/DT thuần | 0.25 | 1.46 |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phiếu đang niêm yết: 4.137.000 cổ phần. Trong đó:
 - Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 4.043.000 cổ phần
 - Cổ phiếu quỹ: 94.000 cổ phần
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: không có

b. Cơ cấu cổ đông

- Cơ cấu cổ tại thời điểm 05/03/2025 (thời điểm chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025).

| STT | Cổ đông | Số lượng cổ đông (Người) | Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phần) | Giá trị (Nghìn đồng) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----------|---------------------------|--------------------------|-----------------------------------|-----------------------|------------------|
| 1. | Cổ đông trong nước | 319 | 4.015.600 | 40.156.000.000 | 97.07 |
| 1.1 | Tổ chức | 05 | 777.294 | 7.772.940.000 | 18.79 |
| 1.2 | Cá nhân | 314 | 3.238.306 | 32.383.060.000 | 78.28 |
| 2. | Cổ đông nước ngoài | 11 | 27.400 | 274.000.000 | 0.66 |
| 2.1 | Tổ chức | 09 | 25.600 | 256.000.000 | 0.62 |
| 2.2 | Cá nhân | 02 | 1.800 | 18.000.000 | 0.04 |
| 3. | Cổ phiếu quỹ | 01 | 94.000 | 940.000.000 | 2.27 |
| | Tổng cộng | 331 | 4.137.000 | 41.370.000.000 | 100 |

➤ Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5%.

| Tên cổ đông | Số ĐKSH | Quốc tịch | Cổ phiếu năm giữ | Tỷ lệ sở hữu |
|--|--------------|-----------|------------------|--------------|
| Ngô Phương Anh | 001192012603 | Việt Nam | 1.008.500 | 24.94 |
| Ngô Anh Thư | 001187033062 | Việt Nam | 674.800 | 16.69 |
| Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam | 0100108543 | Việt Nam | 632.000 | 15.63 |
| Vũ Thanh Thủy | 001189032676 | Việt Nam | 331.000 | 8.19 |
| Nguyễn Thị La | 001139007909 | Việt Nam | 207,000 | 5.12 |
| Ngô Trọng Vinh | 001064033275 | Việt Nam | 207,000 | 5.12 |

➤ Danh sách cổ đông nắm giữ từ 1-5%

| Tên cổ đông | Số ĐKSH | Quốc tịch | Cổ phiếu năm giữ | Tỷ lệ sở hữu |
|------------------------------------|--------------|-----------|------------------|--------------|
| Ngô Trọng Quang | 001061008268 | Việt Nam | 193,800 | 4.79 |
| Ngô Thị Thanh Huyền | 001171027891 | Việt Nam | 142,750 | 3.53 |
| CT TNHH TM Va Xây Dựng Nhật Phương | 0102001516 | Việt Nam | 134,200 | 3.32 |
| Vũ Đình Xuất | 030067004447 | Việt Nam | 64,900 | 1.61 |

➤ Thay đổi sở hữu của cổ đông nội bộ và cổ đông lớn trong năm:

| TT | Tên | Địa chỉ | Chức vụ/Mối quan hệ với CĐNB | Số lượng cp năm giữ | Tỷ lệ sở hữu hiện tại | Tỷ lệ sở hữu biến động trong năm |
|----|-----------------------|---|------------------------------|---------------------|-----------------------|----------------------------------|
| 1 | Ngô Trọng Vinh | Số 211, Tổ 20, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội | Chủ tịch HĐQT | 207.000 | 5.12 | |
| 2 | Nguyễn Trọng Hà | Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội | Thành viên HĐQT | | | |
| 3 | Lâm Quỳnh Hương | Số 41 ngách 15/31 đường Tây Mỗ, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội | Thành viên HĐQT | | | |
| 4 | Lê Thị Tuyết Minh | 165/2C Bạch Đằng, P.2, Q.Tân Bình, Hồ Chí Minh | Thành viên HĐQT | | | |
| 5 | Vương Thị Thanh Huyền | Số 48 đường Trần Kim Xuyên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội | Thành viên HĐQT | | | |
| 6 | Ngô Thị Thanh Huyền | Ô 23 lô 1 Tổ 73. Hoàng Văn Thụ. Hoàng Mai, Hà Nội | Trưởng ban | | | |
| 7 | Nguyễn Thị Ánh Hồng | P307TT 8/3 Quỳnh Mai, Hai | TV BKS | | | |

| | | | | | | |
|----|----------------|---|--------|-----------|-------|--|
| | | Bà Trung, Hà Nội | | | | |
| 8 | Nguyễn Thị Mai | Thôn Trung Hoàng, Thanh Bình, Chương Mỹ, Hà Nội | TV BKS | | | |
| 9 | Ngô Phương Anh | Số 69 Ngõ 83 đường Ngọc Hồi, P. Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội | CĐL | 1,008,500 | 24.94 | |
| 10 | Ngô Anh Thư | P2307, TÒA NHÀ IP2, 360 GIẢI PHÓNG, THANH XUÂN, HÀ NỘI | CĐL | 674,800 | 16.69 | |
| 11 | Vũ Thanh Thủy | Ngõ 83, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội | CĐL | 330,000 | 8.16 | |
| 12 | Nguyễn Thị La | Số 211, Tổ 20, Hoàng Văn Thụ, Hà Nội | NCLQ | 207,000 | 5.12 | |

c. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch cổ phiếu quỹ

e. **Các chứng khoán khác:** Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1/ Tác động lên môi trường: Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp không có tiêu chí để có thể đánh giá. Hoạt động của Công ty là thương mại, không có trực tiếp sản xuất nên không gây tác động lên môi trường.

6.2/ Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Hoạt động của Công ty là phát hành xuất bản phẩm, thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm,... thuộc lĩnh vực thương mại, không có trực tiếp sản xuất nên việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đối với Công ty là chưa cần thiết.

6.3/ Tiêu thụ năng lượng: Năng lượng phục vụ cho hoạt động thương mại của Công ty chủ yếu là điện năng, phục vụ cho các máy móc, trang thiết bị văn phòng. Nguồn điện được Công ty sử dụng hết sức tiết kiệm để giảm chi phí đầu vào nhằm gia tăng lợi nhuận. Giữa năm 2023, Công ty có đầu tư hệ thống điện áp mái năng lượng mặt trời, góp phần giảm tiêu thụ điện lưới quốc gia đồng thời tiết giảm chi phí tiền điện hàng tháng.

6.4/ Tiêu thụ nước: Việc sử dụng nước rất hạn chế, chủ yếu dùng cho sinh hoạt hàng ngày của người lao động Công ty. Nguồn nước được mua từ nước thủy cục của Thành phố Hồ Chí Minh.

6.5/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh môi trường và thực hiện văn hóa công sở văn minh, xanh-sạch-đẹp, Công ty nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật về môi trường.

6.6/ Chính sách liên quan đến người lao động: Ban lãnh đạo Công ty phối hợp với các đoàn thể (Đảng bộ, Công đoàn,...) nghiêm túc thực hiện các quy định của Nhà nước, cũng như các quy định nội bộ của Công ty nhằm đảm bảo ổn định việc làm cho người lao động; tiền lương và thu nhập cũng như các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động được thực hiện đầy đủ, cố gắng trên tinh thần năm sau tốt hơn năm trước. Tham gia BHXH, BHYT,

BHTN theo quy định cho người lao động. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, đồng thời, còn tổ chức các chuyên du lịch nghỉ dưỡng cho người lao động nếu doanh thu lợi nhuận đạt kết quả tốt.

6.7/ Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Công ty còn phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy trên địa bàn Công ty hoạt động.

6.8/ Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chương trình đổi mới Giáo dục phổ thông đi vào thực tế, nên việc mua sắm trang bị sách thư viện, nâng cao kiến thức giảm sút. Áp lực tồn kho của Công ty - đại lý là vấn đề nan giải, sách cũ không phù hợp chương trình sẽ khó tiêu thụ được.

Trước tình hình nhiều thay đổi, Công ty đã năng động trong việc đa dạng hóa sản phẩm phát hành, đa phương hóa các đối tác, các khách hàng đại lý khác nhau. Tập trung gia tăng sản lượng phát hành sách tham khảo mới từ đó dần ổn định doanh thu, lợi nhuận đảm bảo đời sống CBNV, chế độ tiền lương.

Mặc dù có nhiều yếu tố chủ quan, khách quan không thuận lợi ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty nhưng Công ty vẫn cố gắng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Các chỉ tiêu năm 2024 và tiến độ thực hiện chỉ tiêu trong năm 2024

DVT: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | % tăng giảm 2024/2023 | Kế hoạch năm 2024 | % hoàn thành năm 2024 |
|----------------------|-----------------|-----------------|-----------------------|-------------------|-----------------------|
| Doanh thu | 205.216.419.546 | 190.698.012.321 | 92,92 | 210.000.000.000 | 90,81 |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.722.436.092 | 357.926.712 | 9,61 | 5.000.000.000 | 7,16 |
| Cổ tức | 0 | 0 | 0 | 0 | |

- Doanh thu năm 2024 được 190 tỷ đồng giảm 7,08% so với năm 2023 và cũng chỉ đạt 90,81% so với kế hoạch năm 2024 đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế được 357 triệu đồng giảm 90,39% so với năm 2023 và cũng chỉ đạt 7,16% so kế hoạch năm 2024 đề ra.

2. Tình hình tài chính

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty là minh bạch, lành mạnh, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn có hiệu quả, đúng mục đích phục vụ công tác kinh doanh, theo dõi việc quản lý và sử dụng tài sản, vốn hoạt động của công ty.

a. Tình hình tài sản

DVT: Đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2024 | 01/01/2024 |
|--|-----------------------|-----------------------|
| I. Tài sản ngắn hạn | 48,007,783,056 | 48,131,259,776 |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 1,969,710,679 | 2,905,231,687 |
| 2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 1,213,195,916 | 1,162,605,733 |
| 3. Phải thu ngắn hạn | 8,553,469,581 | 10,218,681,126 |
| 4. Hàng tồn kho | 35,777,582,745 | 33,325,169,716 |

| | | |
|---------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| 5. Tài sản ngắn hạn khác | 493,824,135 | 519,571,514 |
| II. Tài sản dài hạn | 38,619,526,212 | 38,442,986,093 |
| 1. Các khoản phải thu dài hạn | 0 | 0 |
| 2. Tài sản cố định | 12,182,154,623 | 12,151,232,318 |
| 3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 8,991,281,281 | 8,614,394,710 |
| 4. Tài sản dài hạn khác | 6,005,902,037 | 5,996,339,685 |
| Tổng cộng tài sản | 86,627,309,268 | 86,574,245,869 |

b. Tình hình nợ phải trả
Bảng các khoản phải trả của Công ty

DVT : Đồng

| STT | Nợ phải trả | Năm 2024 | Năm 2023 |
|------------|----------------------------|-----------------------|-----------------------|
| I. | Nợ ngắn hạn | 22,045,073,737 | 20,043,626,386 |
| 1 | Vay và nợ ngắn hạn | 12,078,290,912 | 12,857,108,912 |
| 2 | Phải trả người bán | 8,081,324,840 | 4,647,173,149 |
| 3 | Người mua trả tiền trước | 376,273,374 | 422,304,876 |
| 4 | Thuế và các khoản nộp NSNN | 354,530,649 | 662,576,900 |
| 5 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | (243,825,076) | (243,825,076) |
| 6 | Chi phí phải trả | 360,879,548 | 593,739,738 |
| 7 | Phải trả ngắn hạn khác | 435,578,317 | 554,357,211 |
| 8 | Phải trả người lao động | 602,021,173 | 550,190,676 |
| II. | Nợ dài hạn | 5,954,090,895 | 6,899,381,808 |

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

CBCNV Công ty luôn tìm hiểu, học hỏi và rèn luyện trình độ chuyên môn cũng như các kỹ năng khác phục vụ cho công tác kinh doanh của Công ty. Nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc tăng năng suất lao động, hiệu quả kinh tế, công tác bồi dưỡng, tuyển dụng, điều chuyển CBCNV, cải cách tiền lương tiếp tục được quan tâm: Tăng cường nhân sự giỏi có kinh nghiệm về khai thác đề tài, bồi dưỡng kỹ năng bán hàng, kỹ năng nghiệp vụ khác (giao tiếp, dự báo, thẩm định hợp đồng,...).

Với cơ cấu 03 phòng chuyên môn, hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra bình thường, các phòng hoàn thành khá tốt nhiệm vụ được giao và có hỗ trợ qua lại chặt chẽ, tự giác và hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Các mục tiêu tổng quát của Công ty năm 2025

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, xu hướng phát triển sản phẩm cùng những chuyển biến của thị trường, Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch thực hiện năm 2025 như sau:

| Chỉ tiêu (Đồng) | Năm 2025 |
|----------------------|-----------------|
| Tổng doanh thu | 210.000.000.000 |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.000.000.000 |
| Cổ tức | 5% |

4.2. Phương hướng nhiệm vụ cụ thể năm 2025

Thị trường năm 2025 còn nhiều khó khăn thách thức, do vậy phương hướng Công ty là tập trung phát huy sản phẩm được thị trường lựa chọn, chuẩn bị thật tốt phát triển mảng sách tham khảo mới, phù hợp chương trình mới.

Tổ chức tốt công tác kinh doanh – thu hồi công nợ. Tránh tồn kho.

Tiếp tục cơ cấu lại tài sản, nguồn vốn, nghiên cứu để đầu tư tài chính hiệu quả. Giải tỏa lượng hàng tồn kho.

Tuyển dụng, điều chuyển nhân sự hợp lý theo hướng tăng lao động trực tiếp ở các khâu kinh doanh và giao nhận hàng hóa.

Giữ vững khối đoàn kết nội bộ, tăng cường giao lưu, hợp tác để phát triển mối quan hệ đa phương hỗ trợ tốt cho hoạt động của công ty.

Đảm bảo các quyền lợi hợp lý của CBNV trên cơ sở lợi nhuận đạt được.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty thống nhất với các ý kiến của Kiểm toán, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các khuyến cáo của Kiểm toán viên nhằm mục đích minh bạch, chính xác và đúng luật tất cả các hoạt động tài chính của Công ty trên cơ sở các quy định hiện hành, điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và các đặc thù ngành nghề kinh doanh...

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm về môi trường, xã hội và cho người lao động theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Về hoạt động giám sát, điều hành: được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, theo quy chế làm việc của HĐQT, của Ban Giám đốc, theo phân cấp ủy quyền... Tất cả các chỉ đạo của HĐQT đều được triển khai kịp thời, đúng đối tượng; các báo cáo vướng mắc, khó khăn đều được HĐQT quán triệt chỉ đạo xử lý dứt điểm tránh những rủi ro, thiệt hại xảy ra.

Về cơ cấu tổ chức: từ HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đến các phòng ban đều được thực hiện tái cấu trúc đảm bảo bộ máy hoạt động hiệu quả. Chế độ tiền lương, thu nhập của người lao động ổn định. Tổ chức công đoàn quan tâm kịp thời đến đời sống người lao động. Bên cạnh đó công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác từ thiện xã hội luôn được quan tâm và hỗ trợ kịp thời.

Về mặt tài chính: Năm 2024 mặc dù tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Dẫn đến chưa đạt được lợi nhuận như kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động và Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT đã sát cánh cùng Ban TGD kịp thời đưa ra các quyết sách linh hoạt để đảm bảo mục tiêu phát triển hiệu quả, bền vững của Công ty. HĐQT theo dõi, giám sát và hỗ trợ Ban TGD trước những khó khăn vướng mắc, phát huy trách nhiệm cá nhân của các thành viên HĐQT. Nhờ có sự hỗ trợ và giám sát chặt chẽ đó nên các vấn đề, các phát sinh nghiệp vụ phức tạp thuộc chức trách thẩm quyền của HĐQT đều được giải quyết nhanh chóng, hiệu quả. Sự phối hợp với Ban kiểm soát trong kiểm tra giám sát cũng được HĐQT quan tâm thực hiện.

Đánh giá chung, Ban TGD Công ty đã tổ chức triển khai và điều hành các hoạt động kinh doanh theo nội dung chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết ĐHCĐ. Trong quá trình triển khai, Ban TGD thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của Công ty để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Năm 2024 là năm có nhiều thách thức trong công tác kinh doanh, với quyết tâm cao Ban TGD Công ty đã tăng cường chỉ đạo trọng tâm, linh hoạt và bám sát nhiệm vụ chính để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh theo các chỉ tiêu ĐHCĐ và HĐQT giao, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực cho Công ty thông qua các chỉ tiêu, kết quả hoạt động kinh doanh đã đạt được.

Để phát huy những thành tích đã đạt được trong thời gian qua, ban TGD cần nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông hài hòa với lợi ích của người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị

Mục tiêu: Doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững, mở rộng địa bàn kinh doanh trên phạm vi cả nước, gia tăng giá trị doanh nghiệp và đảm bảo duy trì lợi ích của cổ đông.

Định hướng các chính sách:

Về sản phẩm:

Chất lượng sản phẩm hiện tại đã tốt, công ty sẽ nâng cao chất lượng sản phẩm hơn nữa và gia tăng sản phẩm mới như sách điện tử, tài liệu điện tử và các công cụ hỗ trợ khác nhằm đa dạng hóa sản phẩm của doanh nghiệp.

Chọn lọc các sản phẩm hiện có của công ty để phù hợp với nội dung chương trình GDPT mới để tiết kiệm chi phí và thời gian thực hiện.

Đa dạng hóa sản phẩm.

Về công tác truyền thông và thị trường:

Củng cố và nâng cao vị thế của công ty, duy trì thế mạnh trong việc cung ứng các sản phẩm giáo dục và đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, mở rộng thị trường và địa bàn kinh doanh, phát triển thêm khách hàng mới.

Khảo sát, nghiên cứu và áp dụng các mô hình kinh doanh hợp lí tiến tới kiện toàn bộ máy tổ chức nhằm đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường.

Về nhân sự:

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công ty, cụ thể là đội ngũ CBNV làm công tác kinh doanh, kho vận và bán lẻ để đáp ứng tốt yêu cầu công việc được giao.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

| TT | Tên | Chức vụ | Số CCCD | Địa chỉ | Số lượng cp nắm giữ | Tỷ lệ % |
|----|-----------------------|-----------------|--------------|---|---------------------|---------|
| 1 | Ngô Trọng Vinh | Chủ tịch HĐQT | 001064033275 | Số 211 tổ 20 Hoàng Văn Thụ Hà Nội | 207.00 | 5.12 |
| 2 | Nguyễn Trọng Hà | Thành viên HĐQT | 025069000254 | Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội | 0 | 0 |
| 3 | Lâm Quỳnh Hương | Thành viên HĐQT | 019178013575 | Số 41 ngách 15/31 đường Tây Mỗ, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội | 0 | 0 |
| 4 | Lê Thị Tuyết Minh | Thành viên HĐQT | 250399541 | 165/2C Bạch Đằng, P.2, Q.Tân Bình, Hồ Chí Minh | 0 | 0 |
| 5 | Vương Thị Thanh Huyền | Thành viên HĐQT | C1082160 | Số 48 đường Trần Kim Xuyên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội | 0 | 0 |

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác điều hành công việc kinh doanh thường xuyên.

Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và kinh doanh của Công ty.

Duyệt báo cáo tài chính các quý và năm đã được kiểm toán hàng năm và các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh khác.

| STT. | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|------|------------------------------|------------|---|-----------------|
| 01 | 01/NQ-HĐQT | 23/01/2024 | Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: Thứ sáu, ngày 23 tháng 02 năm 2024 + Ngày họp ĐHĐCĐ dự kiến: Tháng 03 năm 2024 + Địa điểm họp: Dự kiến tại Hội trường Công ty cổ phần Sách Giáo Dục tại Thành Phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 363 Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh | 100% |
| 02 | 02/NQ-HĐQT | 01/03/2024 | Thông qua Ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau: - Thời gian họp: 08 giờ 30 phút - Ngày họp: Thứ Năm ngày 28 tháng 03 năm 2024 - Địa điểm: Hội trường Công ty CP Sách Giáo dục tại TP.Hồ Chí Minh. Số 363 Hưng Phú – Phường 9 – Quận 8 – TP.Hồ Chí Minh - Điều kiện tham dự: Cổ đông đang nắm giữ cổ phiếu của công ty đã chốt đến ngày 23/02/2024. - Nội dung Đại hội: Thông qua các báo cáo năm 2023, các chỉ tiêu phương hướng HDSXKD năm 2024, Bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Nhiệm kỳ V (2024-2028) và các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. | 100% |
| 03 | 03/NQ-HĐQT | 02/04/2024 | Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới và Bổ nhiệm Chức danh khác. | 100% |
| 04 | 04/NQ-HĐQT | 07/06/2024 | Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ: Lô 78-80 Đường 30/4, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 của Công ty cổ phần Sách giáo giục tại thành phố Hồ Chí Minh. | 100% |

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, cùng xem xét nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp cho nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Thường xuyên cùng Phòng tài chính kế toán, ban kiểm soát công ty, kiểm tra hoạt động tài chính và các hoạt động khác của Công ty.

Có ý kiến kịp thời với Ban giám đốc và HĐQT khi nhận thấy có những quyết sách chưa hợp lý.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

- Ông Ngô Trọng Vinh - Chủ tịch HĐQT: Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, kỹ sư.
- Ông Nguyễn Trọng Hà - Thành viên HĐQT: Cử nhân tài chính kế toán và đã có chứng chỉ về quản lý doanh nghiệp.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

| <i>Danh sách</i> | <i>Chức vụ</i> | <i>Tỷ lệ sở hữu cổ phần (tính đến ngày 05/3/2025)</i> |
|---------------------------|----------------|---|
| 1. Bà Ngô Thị Thanh Huyền | Trưởng BKS | 3.53 % |
| 2. Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng | Thành viên | 0 % |
| 3. Bà Nguyễn Thị Mai | Thành viên | 0 % |

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Tư vấn cho HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm tra báo cáo tài chính hàng năm và hàng quý trước khi chuyển lên Hội đồng quản trị.

Phối hợp cùng Ban lãnh đạo Công ty giải quyết những vấn đề phát sinh khác theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

| TT | Tên cổ đông | Chức vụ | Số cổ phần sở hữu | Thù lao đượchưởng (đồng/người/tháng) |
|---|-----------------------|-----------------|-------------------|--------------------------------------|
| I. Thù lao của Hội đồng quản trị | | | | |
| 1 | Ngô Trọng Vinh | Chủ tịch HĐQT | 207.000 | 0 |
| 2 | Nguyễn Trọng Hà | Thành viên HĐQT | 0 | 0 |
| 3 | Lâm Quỳnh Hương | Thành viên HĐQT | 0 | 0 |
| 4 | Lê Thị Tuyết Minh | Thành viên HĐQT | 0 | 0 |
| 5 | Vương Thị Thanh Huyền | Thành viên HĐQT | 0 | 0 |
| II. Thù lao của Ban kiểm soát | | | | |
| 1 | Ngô Thị Thanh Huyền | Trưởng BKS | 142.750 | 0 |
| 2 | Nguyễn Thị Ánh Hồng | Thành viên | 0 | 0 |
| 3 | Nguyễn Thị Mai | Thành viên | 0 | 0 |
| III. Ban Giám đốc | | | | |
| 1 | Ngô Trọng Vinh | PTGD | 207.000 | |
| 2 | Đào Thị Thanh Ban | KTT | 0 | |

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có

| STT | Tên tổ chức/Cá nhân | Mối quan hệ với Công ty | Số Giấy NSH* Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--|---------|
| | | | | | | |

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

| STT | Tên tổ chức/Cá nhân | Mối quan hệ với Công ty | Số Giấy NSH* Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--|---------|
| | | | | | | |

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Không phát sinh

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
- Phó Tổng Giám đốc: Trần Thị Thu Hiền – Số Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán: 0753-2023-010-1.
- Công ty kiểm toán đã được sự chấp thuận của Bộ tài chính về việc Kiểm toán Các doanh nghiệp Niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Ý kiến kiểm toán độc lập:

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Chủ tịch Hội đồng Quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý đến vấn đề trình bày tại Thuyết minh số 3, Báo cáo tài chính đính kèm là Báo cáo tài chính năm 2024 của riêng Công ty mẹ. Báo cáo tài chính này cần được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 để người sử dụng có được các thông tin đầy đủ về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên địa chỉ website:

www.sgd.edu.vn

**Xác nhận của đại diện
theo pháp luật của Công ty**



NGÔ TRỌNG VINH